

Mỹ Tho, ngày 02 tháng 5 năm 2018

Số: **104/2018/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 243/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018, giữa:

*\* Nguyên đơn:*

- Chị **Phùng Thị Ánh T** sinh năm 1975.

Địa chỉ: số 1/3 đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*\* Bị đơn:*

- Anh **Võ Văn U**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số 3/3 Phan Thanh Giản, phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Ánh T và anh Võ Văn U .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Vàng V sinh ngày 14/12/2006 cho chị Phùng Thị Ánh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Võ Văn U tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng, thời gian thực hiện từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phùng Thị Ánh T tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0012391 ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, nên chị T được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố M;
- Ủy ban nhân dân phường 3, thành phố M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huỳnh Trường**